**Ngày soạn: 05.10.2024**

**Ngày dạy: Thứ Ba ngày 08.10.2024**

**PHÂN SỐ THẬP PHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các phân số thập phân và cách đọc, viết các phân số thập phân.

- Nhận biết được có một số phân số có thể viết thành phân số thập phân và biết cách chuyển các phân số đó thành phần số thập phân.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Phiếu bài tập, bảng phụ, máy tính, máy chiếu (nếu có).

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- Đồ dùng học tập (bút, thước, vở ghi, nháp…).

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A-B. Hoạt động khởi động và hình thành kiến thức mới.****Mục thiêu: -** Học sinh nhận biết được các phân số thập phân và cách đọc, viết các phân số thập phân. |
| - Gv tổ chức trò chơi: **Truyền điện*****\* Cách chơi:*** - GV đưa hình ảnh khởi động và yêu cầu cầu HS viết các phân số có mẫu số là 10; 100; 1000;...- GV gọi 1 HS đọc 1 phân số theo yêu cầu. Bạn này trả lời xong sẽ chỉ một bạn khác trả lời. Cứ tiếp tục nhưng vậy cho tới khi nào giáo viên ra hiệu lệnh dừng lại. Bạn nào được chỉ định phải trả lời thật nhanh. Bạn nào trả lời sai thì chịu phạt.- GV theo dõi HS tham gia trò chơi, ghi một số phân số HS tìm đúng lên bảng- GV nhận xét hoạt động, hỏi: *Em có nhận xét gì về mẫu số của các phân số vừa tìm?*- GV nhận xét, giới thiệu: *Các phân số có mẫu số là 10; 100; 1000;...gọi là các* ***phân số* thập phân.**- GV khuyến khích học sinh viết thêm ví dụ về các phân số thập phân rồi đọc cho bạn nghe.- GV yêu cầu học sinh nêu cách đọc, viết phân số thập phân. - GV nhận xét, chốt lại kiến thức về phân số thập phân | - HS quan sát và lắng nghe luật chơi.- HS tham gia trò chơi.- Các phân số đều có mẫu số là 10; 100; 1000;....- HS lắng nghe.- HS lấy thêm ví dụ về phân số thập phân.- Học sinh nêu cách đọc, viết phân số thập phân.- HS lắng nghe. |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập** **Mục tiêu:** - Học sinh củng cố và luyện tập về cách đọc, viết phân số thập phân; biết được một số phân số có thể chuyển thành phân số thập phân và biết cách chuyển các phân số đó thành phân số thập phân. |
| **\* Bài 1:**- GV gọi HS nêu các yêu cầu bài tập- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  | - HS nêu yêu cầu bài tập- HS bài cá nhân vào vở bài tập toán. |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 4  | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm, nhóm trưởng điều hành cho các bạn chia sẻ kết quả sau khi hoàn thành bài. |
| *-* GV gọi 1 HS lên bảng hoàn thành bài vào PHT rồi tổ chức chữa bài.- GV gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng. - GV thống nhất kết quả đúng với cả lớp.- GV khuyến khích các bạn dưới lớp đặt câu hỏi liên quan đến bài tập để gọi bạn trả lời, qua đó giúp củng cố bài tập thông qua trò chơi **“Tôi hỏi, bạn trả lời”**Ví dụ:*+ Khi đọc các phân số thập phân ở phần a của bài tập, bạn đọc như thế nào?**+ Khi viết các phân số thập phân, bạn viết như thế nào?**+ Để điền các thẻ ghi phân số thập phân vào vị trí thích hợp trên tia số, bạn làm như thế nào?* | - 1 HS lên bảng làm bài.- HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.- HS cùng thống nhất kết quả.- HS tham gia đặt câu hỏi và gọi các bạn trả lời. + Khi đọc các phân số thập phân ta đọc như các phân số thông thường: Đọc tử số trước rồi đọc “phần”, sau đó đọc đến mẫu số+ Khi viết các phân số thập phân, ta viết tử số trên gạch ngang, mẫu số viết dưới gạch ngang.+ Để điền các thẻ ghi phân số thập phân vào vị trí thích hợp trên tia số ta cần xác định mỗi vạch phân số tương ứng với 1 số rồi điền các phân số thập phân theo thứ tự tăng dần. |
| - GV nhận xét, tổng kết bài tập. |  |
| **\* Bài 2:**- GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập- GV yêu cầu học sinh làm bài vào vở.- GV gọi 1 HS lên bảng làm bài.- GV yêu cầu học sinh đổi vở kiểm tra bài làm của bạn.- GV tổ chức chữa bài.- GV hỏi: *Để nhận biết một phân số có phải là phân số thập phân hay không, ta làm như thế nào?*- GV nhận xét, chốt lại dấu hiệu để nhận biết một phân số là phân số thập phân. | - HS đọc yêu cầu bài tập.- HS làm bài vào vở bài tập Toán.- 1 HS lên bảng làm bài.- HS đổi vở kiểm tra bài bạn. - HS nhận xét, chữa bài.- Để nhận biết một phân số là phân số thạp phân, ta làm như sau:+ Quan sát mẫu số của các phân số.+ Lựa chọn các phân số có mẫu số là 10;100; 1000;...- HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **\* Bài 3:** - GV đưa hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{42}{60}$ và hỏi: *Hai phân số có phải là phân số thập phân không? Vì sao?*- GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi và tìm các phân số thập phân bằng với hai phân số trên.- GV đưa mẫu, giới thiệu: Những phân số mới mà chúng ta vừa tìm được bằng với các phân số đã cho chính là các phân số thập phân. Như vậy, từ một phân số bình thường ta có thể chuyển được thành phân số thập phân.- GV gọi HS đọc mẫu.- GV yêu cầu HS *nêu các cách chuyển một phân số thành phân số thập phân.*- GV gọi HS nhận xét, chốt cách chuyển phân số thành phân số thập phân rồi yêu cầu học sinh làm bài tập 3 vào vở.- GV gọi 2 HS lên bảng làm bài tập- GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả bài làm với bạn cùng bàn.- GV tổ chức chữa bài.- GV hỏi: *Muốn chuyển một phân số thành phân số thập phân, ta làm như thế nào?* | - Hai phân số hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{42}{60}$ không  phải là phân số thập phân vì mẫu số của các phân số không phải là 10; 100; 1000;...- HS làm việc nhóm đôi rồi trình bày kết quả và cách làm.- Lớp nhận xét- HS quan sát mẫu, lắng nghe.- HS đọc.- HS trình bày:*+ Cách 1:* Tìm một số có thể nhân với mẫu số để được kết quả là 10; 100; 1000;...rồi lấy cả tử số và mẫu số của phân số nhân với số đó để được phân số thập phân.*+ Cách 2:* Rút gọn phân số để được phân số thập phân.- HS làm bài vào vở bài tập toán.- 2 HS lên bảng làm bài.- HS chia sẻ kết quả bài làm với bạn.- HS nhận xét, chữa bài.- Nhân hoặc chia cả tử số và mẫu số của phân số đó với cùng 1 số để được phân số có mẫu số là 10; 100; 1000;… |
| **D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** **Mục tiêu:** - Củng cố kỹ năng chuyên hỗn số thành phân số và nhận biết phân số thập phân. |
| **\* Bài 4:**- GV tổ chức trò chơi: **“Ghép thẻ”****- Luật chơi:**+ GV phát cho mỗi nhóm 1 bộ thẻ gồm các phân số thập phân và hỗn số.+ GV yêu cầu các nhóm tìm các cặp thẻ ghi phân số thập phân và hỗn số thích hợp.+ Nhóm nào tìm nhanh và chính xác là nhóm thắng cuộc.- GV tổ chức cho các nhóm tham gia trò chơi.- GV hỏi: *Để tìm được cặp phân số thập phân và hỗn số thích hợp em đã làm như thế nào?*- GV nhận xét, tổng kết trò chơi.**\* Củng cố, dặn dò.**- GV giúp HS củng cố bài học thông qua một số câu hỏi liên quan đến nội dung bài.- GV nhận xét giờ học, dặn dò HS chuẩn bị cho tiết học sau. | - HS lắng nghe luật chơi.- Các nhóm tham gia trò chơi.- Để tìm được cặp phân số thập phân và hỗn số thích hợp em làm như sau:+ Chuyển các hỗn số thành phân số.+ Tìm các phân số thập phân ứng với các hỗn số đó.- HS lắng nghe, chia sẻ ý kiến.- HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………….